

Số: /PGDDT-GDTH

Cư M'gar, ngày tháng 9 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo  
dục Tiểu học năm học 2023-2024

Kính gửi: Hiệu trưởng trường Tiểu học, Tiểu học và Trung học cơ sở

Căn cứ Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 11/9/2013 của UBND tỉnh Đắk Lắk về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023 – 2024 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 1478/SGDDT-GDTH-GDMN ngày 14/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch số 17/KH-GDDT ngày 22/09/2023 về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 ngành GDDT huyện Cư M'gar, Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDDT) hướng dẫn các trường Tiểu học, Tiểu học và Trung học cơ sở thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với cấp tiểu học như sau:

#### **A. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (CTGDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và CTGDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (CTGDPT 2006) đối với lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, hợp đồng; bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo CTGDPT cấp tiểu học.

4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học<sup>1</sup>; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

## **B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông**

#### **1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học**

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lí; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

#### **2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

- Các cơ sở giáo dục tiểu học tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định<sup>2</sup>; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả, bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh; bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn nhằm bảo đảm mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa, đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh; xây dựng kế hoạch giáo dục STEM, giáo dục địa phương, tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số (DTTS); tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh, an toàn giao thông, phòng chống thiên tai

<sup>1</sup> Thực hiện đổi mới quản lí, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lí trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

<sup>2</sup> Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 959/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 07/7/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện CTGDPT cấp tiểu học.

và bảo vệ môi trường, giáo dục bảo tồn động vật hoang dã bị đe dọa tuyệt chủng...

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục. Đối với cơ sở giáo dục tiểu học chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, trên cơ sở thực tiễn, có các biện pháp, phương án cụ thể giải quyết nhằm đảm bảo học sinh tiểu học được học 02 buổi/ngày theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 về việc tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; thực hiện tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh<sup>3</sup>; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

*\* Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4*

Các cơ sở giáo dục thực hiện CTGDPT 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học<sup>4</sup>, cụ thể:

<sup>3</sup> Quyết định số 3000/QĐ-BGDĐT ngày 28/9/2021 về việc phê duyệt Mô hình bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên Việt Nam; Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 về việc phê duyệt Hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học.

<sup>4</sup> Công văn số 708/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 25/5/2020 về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; Công văn 67/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 18/01/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk - lớp 1; Công văn số 2016/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 02/12/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk- lớp 2; Công văn 1432/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 22/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong CTGDPT 2018 từ năm học 2020-2021; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học.

- Bảo đảm tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định<sup>5</sup>; bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc<sup>6</sup>, các môn học tự chọn<sup>7</sup> theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần), mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn, tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng DTTS và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Đối với cơ sở giáo dục tiểu học chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình, nhà trường chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, bố trí dạy tăng thời lượng (7-8 buổi/tuần) phù hợp cho môn học tự chọn, hoạt động củng cố, tăng cường tiếng Việt và hoạt động giáo dục khác.

#### *\* Đối với lớp 5*

Trên cơ sở CTGDPT 2006, các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT<sup>8</sup>, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học linh hoạt, hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trên nguyên tắc: bảo đảm yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản

<sup>5</sup> Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

<sup>6</sup> Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4), Hoạt động trải nghiệm.

<sup>7</sup> Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1 (lớp 1, lớp 2).

<sup>8</sup> Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 1537/SGDĐT-GDTrH ngày 06/11/2017 về việc hướng dẫn thực hiện CTGDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn 959/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 07/7/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học.

những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo CTGDPT 2018<sup>9</sup>. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần chú trọng rèn luyện các kĩ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

### **3. Tổ chức dạy học các môn Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

#### **a) Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh**

- *Đối với lớp 1 và lớp 2*: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018<sup>10</sup>.

- *Đối với lớp 3 và lớp 4*: triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh (bắt buộc) bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT<sup>11</sup>.

- *Đối với lớp 5*: tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo CTGDPT 2006 hoặc Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp tiểu học<sup>12</sup> theo quy định; tăng cường tổ chức dạy đủ 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 5; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT<sup>13</sup>. Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2019-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019 - 2025; xây dựng những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo

<sup>9</sup> Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 1333/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 8/9/2021 về việc thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 đáp ứng yêu cầu CTGDPT 2018.

<sup>10</sup> Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Kế hoạch số 34/KH-SGDĐT ngày 09/6/2021 của Sở GDĐT về việc Tổ chức dạy học tiếng Anh tăng cường trong các trường phổ thông và tổ chức hoạt động làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo trong các cơ sở giáo dục mầm non theo hình thức xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn 882/SGDĐT-GDTH ngày 23/6/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 theo CTGDPT 2018.

<sup>11</sup> - Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học;

<sup>12</sup> Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học.

<sup>13</sup> Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp, tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT<sup>14</sup>.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT<sup>15</sup>; khuyến khích các trường có điều kiện tổ chức cho học sinh lớp 1, lớp 2 được làm quen với Tin học.

- Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo CTGDPT 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp trên cơ sở tinh giản CTGDPT 2006 đối với môn Tin học tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tiếp cận, học tập môn Tin học ở lớp 6.

Sách giáo khoa (SGK) Tiếng Anh, Tin học lớp 1,2,3,4 thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT và Danh mục SGK đã được UBND tỉnh phê duyệt<sup>16</sup>. Lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về sách giáo khoa, tài liệu dạy học tiếng Anh.

#### **4. Thực hiện hiệu quả tổ chức dạy học môn học tiếng Dân tộc thiểu số**

<sup>14</sup> Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học..

<sup>15</sup> Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020. Công văn số 309/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 15/3/2022 của Giám đốc Sở GDĐT tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp Tiểu học.

<sup>16</sup> Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1360/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 3, lớp 7, lớp 10 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh. Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk Về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 4 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Tiếp tục triển khai thực hiện dạy học tiếng Êđê theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP<sup>17</sup> phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu của học sinh, dạy tiếng Êđê theo sách giáo khoa tiếng Êđê được biên soạn, thẩm định và được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 25/5/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng DTTS trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh.

### **5. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3: thực hiện dạy học Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk theo bộ tài liệu lớp 1, lớp 2, lớp 3 đã được Bộ GDĐT phê duyệt, Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện<sup>18</sup>. Các cơ sở giáo dục khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương; phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Đối với lớp 4: thực hiện dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của CTGDPT 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4. Tài liệu dạy học tham khảo từ Tài liệu giáo dục địa phương ban hành kèm theo Quyết định số 558/QĐ-SGDĐT ngày 08/8/2018 về việc Hướng dẫn dạy học tài liệu địa phương trong trường phổ thông; Tài liệu giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2, lớp 3 (Chương trình GDPT 2018). Phương pháp dạy học tham khảo từ SGK Lịch sử và Địa lí lớp 4 nhà trường đã lựa chọn sử dụng.

Đối với lớp 5: tiếp tục thực hiện dạy học Tài liệu địa phương theo Quyết định số 558/QĐ-SGDĐT ngày 08/8/2018 về việc Hướng dẫn dạy học tài liệu địa phương trong trường phổ thông.

Kế hoạch tổ chức thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương (lớp 1, lớp 2, lớp 3) và nội dung giáo dục “Địa phương em” (lớp 4) được thể hiện cụ thể trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

### **6. Triển khai giáo dục STEM**

<sup>17</sup> Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

<sup>18</sup> Công văn 67/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 18/01/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk - lớp 1; Công văn 2016/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 02/12/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk - lớp 2.

Từ năm học 2023-2024 triển khai phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng CT GDPT 2018 góp phần thực hiện mục tiêu CT giáo dục phổ thông 2018.

Xây dựng kế hoạch triển khai nội dung giáo dục STEM cấp Tiểu học; tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, chuyên gia phương pháp, kỹ thuật về giáo dục STEM; tổ chức ngày hội STEM; thành lập tổ cốt cán giáo dục STEM nhằm kịp thời đánh giá, hỗ trợ cơ sở trong quá trình thực hiện; rà soát, tham mưu UBND huyện bố trí đội ngũ (đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp), cơ sở vật chất, phòng phục vụ học tập, thiết bị, vật tư phục vụ các hoạt động giáo dục STEM tại đơn vị<sup>19</sup>.

Các trường đẩy mạnh tổ chức bài học STEM, thông qua hình thức dạy học tích hợp nội môn hoặc liên môn. Số lần tổ chức bài học STEM trong năm học tối thiểu 02 bài học/học kì/giáo viên (đối với lớp học thực hiện giáo dục STEM năm thứ nhất), tối thiểu 03 bài học/học kì/giáo viên (đối với lớp học thực hiện giáo dục STEM từ năm thứ hai). Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM thông qua mô hình câu lạc bộ, ngày hội STEM, dự án học tập STEM hoặc hoạt động trải nghiệm STEM tại các địa điểm phù hợp với mục tiêu, sở thích, năng khiếu và nguyện vọng của học sinh nhằm tạo hứng thú và động lực học tập, góp phần phát triển năng lực, phẩm chất, bồi dưỡng đam mê cho học sinh. Kế hoạch giáo dục STEM được thể hiện cụ thể trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

## **7. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá**

### **a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng linh hoạt những thành tố tích cực của mô hình trường học mới<sup>20</sup>; phương pháp học thông qua chơi; phương pháp Bàn tay nặn bột<sup>21</sup>; giáo dục STEM; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới<sup>22</sup>; “Sơ đồ tư duy”... chú trọng

<sup>19</sup>Kế hoạch số 57/KH-SGDĐT ngày 31/7/2023 của Sở GDĐT về việc triển khai hoạt động giáo dục STEM cấp Tiểu học.

<sup>20</sup> Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới.

<sup>21</sup> Công văn số 1342/SGDĐT-GDTH ngày 28/10/2013 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện dạy học bằng phương pháp Bàn tay nặn bột trong trường tiểu học.

<sup>22</sup> Công văn số 723/SGDĐT-GDTH ngày 01/6/2016 của Sở GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ Thuật.



đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên<sup>23</sup>.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đối với học sinh lớp 5, tiếp tục thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học<sup>24</sup>.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học. Giáo viên tích cực ứng dụng các phần mềm, công cụ hỗ trợ để quản lý, đánh giá thường xuyên, tránh gây áp lực cho học sinh (OLM, Azota, Kahoot, ClassDojo...); nghiêm túc thực hiện đánh giá thường xuyên, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong quá trình đánh giá<sup>25</sup>.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá và bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng; đánh giá khách quan, chính xác việc đáp ứng mục tiêu cần đạt của học sinh đối với chương trình môn học; kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

## **II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

### **1. Rà soát, quy hoạch hợp lí mạng lưới trường, lớp**

Tiếp tục thực hiện rà soát, tham mưu sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục tiểu học đúng lộ trình, kế hoạch, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của

<sup>23</sup> Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học; Công văn số 708/SGDĐT-GDTH ngày 15/5/2020 của Sở GDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn cấp tiểu học.

<sup>24</sup> Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

<sup>25</sup> Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT 2018; khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ, có quy mô nhỏ, trường có sĩ số học sinh/lớp quá thấp<sup>26</sup>.

## **2. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

### *a) Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục*

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

Các trường có học sinh bỏ học xây dựng kế hoạch, phối hợp với đoàn thể địa phương vận động học sinh bỏ học những năm học trước tiếp tục ra lớp hoặc tham gia các lớp học linh hoạt; hỗ trợ kịp thời những học sinh khó khăn có nguy cơ bỏ học cao.

### *b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT<sup>27</sup> và Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 22/02/2023 của UBND huyện về việc Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện Cư M'gar giai đoạn 2023-2025. Các trường thực hiện nghiêm túc việc thu thập, sắp xếp tài liệu minh chứng, tiến hành tự đánh giá và thực hiện tác cải tiến chất lượng theo kế hoạch hàng năm.

Thực hiện đăng ký Đánh giá ngoài KĐCLGD và Công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm, đồng thời thực hiện tốt công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

## **3. Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1**

<sup>26</sup> Quyết định 877/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về việc rà soát quy hoạch, sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của UBND tỉnh về điều chỉnh một số điểm Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở sáp nhập, xóa bỏ tại Phụ lục Đề án sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018 – 2025, định hướng đến năm 2030.

<sup>27</sup> Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

a) **Dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số**

- Đối với lớp 1: Sử dụng tối đa thời gian sau ngày tựu trường và đầu năm học để tổ chức dạy làm quen, tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS; dạy tăng thời lượng môn Tiếng Việt tối thiểu từ 4 tiết/tuần; tổ chức ôn tập, củng cố giúp học sinh đạt được các năng lực đọc, viết, nói và nghe theo yêu cầu cần đạt của chương trình<sup>28</sup>; ưu tiên bố trí đủ tỉ lệ giáo viên, phòng học để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, nâng cao chất lượng học sinh lớp 1 vùng DTTS.

- Đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4: Tổ chức ôn tập, củng cố tiếng Việt cho học sinh sau kì nghỉ hè; thực hiện dạy tăng thời lượng môn Tiếng Việt tối thiểu 2 tiết - 3 tiết/tuần, giúp học sinh đạt được các năng lực đọc, viết, nói và nghe theo yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Đối với lớp 5: Xây dựng kế hoạch tăng cường tiếng Việt tối thiểu 2 tiết/tuần nhằm ôn tập, củng cố cho học sinh DTTS; đảm bảo 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt được các năng lực đọc viết, nói, nghe tiếng Việt theo yêu cầu cần đạt của chương trình; thực hiện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục đối với lớp 5 CTGDPT 2006 đáp ứng yêu cầu chương trình lớp 6 CTGDPT 2018<sup>29</sup>.

- Thực hiện dạy học đúng, đủ nội dung chương trình các môn học/hoạt động giáo dục theo quy định; quan tâm tăng cường tiếng Việt trong các môn học/hoạt động giáo dục; đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá nhằm phát huy năng lực, phẩm chất học sinh DTTS; bố trí đội ngũ giáo viên, phòng học để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

b) **Tổ chức các hoạt động tăng cường tiếng Việt**

Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt trong gia đình, nhà trường, cộng đồng; xây dựng thói quen đọc sách thông qua việc tổ chức các hoạt động thư viện trong nhà trường; tăng cường tổ chức giao lưu tiếng Việt, sân chơi Trạng Nguyên tiếng Việt qua internet, thi kể chuyện; xây dựng và khai thác có hiệu quả môi trường tiếng Việt trong và ngoài lớp học (trang trí lớp học có tranh ảnh, góc cộng đồng địa phương... có bảng thuyết minh bằng tiếng Việt).

**4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn**

Các đơn vị chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản<sup>30</sup> quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

<sup>28</sup>Nội dung bài học tăng cường tiếng Việt được thể hiện trong kế hoạch môn học, kết hợp tài liệu Hướng dẫn dạy học Em nói tiếng Việt lớp 1- Đề án tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng DTTS; tái sử dụng bộ tranh tăng cường tiếng Việt của Dự án PEDC để thực hiện tăng cường tiếng Việt. Học sinh đạt được các năng lực trong từng bài học văn (kỳ I) trước khi chuyển sang học tập đọc (kỳ II), với phương châm “học đến đâu, chắc đến đấy”.

<sup>29</sup> Công văn số 1333/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 8/9/2021 về việc thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 đáp ứng yêu cầu CTGDPT 2018.

<sup>30</sup> Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ

Học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy từng dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục đích giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

Đối với trẻ lang thang cơ nhỡ: tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của đơn vị. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định<sup>31</sup>.

### **5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép**

Căn cứ số lượng học sinh, điều kiện từng trường, từng địa phương, các cơ sở giáo dục dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh để tổ chức các lớp học linh hoạt và thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng.

Tại các địa bàn khó khăn, để bảo đảm quyền lợi và thuận lợi học tập của học sinh, nhà trường có thể tổ chức dạy học lớp ghép. Việc tổ chức dạy lớp ghép phải bảo đảm thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH<sup>32</sup>.

## **III. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục**

### **1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

#### **a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên**

Căn cứ Công văn chỉ đạo của Sở GDĐT, UBND huyện, phòng GDĐT tiếp tục tham mưu, rà soát việc bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; bố trí đủ cơ cấu, số lượng giáo viên dạy các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; thực hiện điều tiết giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo viên cho những môn học mới theo CTGDPT 2018.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ giáo viên tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy tiểu học từ năm học 2022-2023<sup>33</sup> và các năm học tiếp theo, cụ thể: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy CTGDPT 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên; chủ động nguồn tuyển dụng

nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật; Công văn số 1175/SGDĐT-KHTC ngày 12/08/2021 của Sở GDĐT về việc thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật, theo khoản 2, Điều 7 Nghị định số 28/2021/NĐ-CP.

<sup>31</sup> Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

<sup>32</sup> Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học.

<sup>33</sup> Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học năm học 2022-2023 cấp Tiểu học

giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

Đối với các trường liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở cần thực hiện biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định<sup>34</sup>, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý bảo đảm hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Các đơn vị chủ động dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng để sẵn sàng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

## **2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tập trung đề xuất tham mưu UBND huyện giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, khôi phục phòng học tập, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; đầu tư xây dựng phòng học để thay thế phòng học tạm thời, phòng học bán kiên cố đã hết niên hạn sử dụng, phòng học nhờ, mượn, thuê.

Tham mưu, đề xuất tăng cường cơ sở vật chất thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

Tăng cường tự làm và sử dụng thiết bị, học liệu, phần mềm, bài giảng điện tử phục vụ dạy học; sử dụng có hiệu quả thiết bị được mua sắm, sử dụng cho giáo

<sup>34</sup> Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

đục; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CTGDPT 2018 theo quy định<sup>35</sup>;

Tăng cường tự làm và sử dụng thiết bị, học liệu, phần mềm, bài giảng điện tử phục vụ dạy học; sử dụng có hiệu quả thiết bị được mua sắm, sử dụng.

b) Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa lớp 5

Tiếp tục sử dụng có hiệu bộ SGK lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 được UBND tỉnh phê duyệt<sup>36</sup> và đơn vị đã đề xuất lựa chọn. Thực hiện đúng quy trình lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024 - 2025 theo quy định<sup>37</sup>; Tiếp tục tham gia bồi dưỡng, tập huấn sử dụng sách giáo khoa.

c) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Tiếp tục chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực hoạt động của thư viện, các hoạt động khuyến khích đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng;

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản<sup>38</sup> hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các nhà trường, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

### **3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số**

<sup>35</sup> Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học.

<sup>36</sup> Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1360/QĐ-UBND ngày 16/6/2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 3, lớp 7, lớp 10 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 4 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh.

<sup>37</sup> Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

<sup>38</sup> Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”<sup>39</sup> và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT<sup>40</sup>.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

Thực hiện cập nhật, quản lý hồ sơ trường học trên Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục kịp thời, hiệu quả, đúng thời gian quy định.

Khuyến khích học sinh tham gia (trên tinh thần tự nguyện) các cuộc thi trên mạng internet: đấu trường toán học Vioedu, Tiếng Anh trên mạng internet (IOE)... để học sinh làm quen với giáo dục số, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

b) Giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

#### **IV. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục**

Tiếp tục tham mưu UBND huyện ban hành các văn bản nhằm tạo hành lang pháp lý trong phân cấp quản lý giáo viên; thực hiện bảo đảm mức chi tối thiểu cho giáo dục theo quy định; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai CTGDPT 2018.

#### **V. Đẩy mạnh công tác truyền thông**

<sup>39</sup> Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

<sup>40</sup> Công văn số 2122/SGDĐT-GDTH-GDMN về việc hướng dẫn số hóa và quản lý hồ sơ trong cơ sở giáo dục tiểu học; Công văn số 1074/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 03/7/2023 về việc triển khai sử dụng phần mềm trực tuyến và học bạ điện tử đối với GDMN và TH.

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông; khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin trên Cổng thông tin điện tử của Phòng GDĐT và trang thông tin điện tử của các trường về các nội dung sau:

Truyền thông về đổi mới CTGDPT 2018; tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 theo lộ trình. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện CTGDPT 2018 nhằm tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Thông tin kịp thời hoạt động của Ngành, của trường trong triển khai thực hiện CTGDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn và căn cứ vào tình hình thực tiễn tại địa phương, hiệu trưởng các trường xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện.

Trong quá trình chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ nếu có những vấn đề vướng mắc, đề nghị phản ánh về Phòng GDĐT (qua bộ phận Chuyên môn Tiểu học) để kịp thời phối hợp giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**H Lum Niê**